

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
(Dự kiến)

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	7h30 - 8h30	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp đón Đại biểu, Đăng ký, Kiểm tra tư cách Đại biểu - Phát tài liệu, Thẻ, Phiếu biểu quyết 	Ban Tổ chức
2	08h30 - 08h40	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do, Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Tuyên bố khai mạc Đại hội - Bầu Đoàn Chủ tịch 	Ban Tổ chức Ban KTTCCĐ Ban Tổ chức
3	08h40 - 08h55	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu và bầu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội 	Đoàn Chủ tịch
4	08h55 - 09h20	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2019 - Kế hoạch kinh doanh năm 2020 	Ban Tổng Giám đốc
5	09h20 - 09h40	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 	Hội đồng Quản trị
6	09h40 - 09h50	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 	Ban Kiểm soát
7	09h50 - 10h30	HĐQT trình bày các Tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của HĐQT xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Phương án chi trả cổ tức năm 2019; Phương án tăng Vốn Điều lệ, phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức; Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021. - Tờ trình của HĐQT về Phương án thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2020. - Tờ trình của HĐQT về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. 	Đoàn Chủ tịch điều hành
8	10h30 - 10h40	Phát biểu của đại diện NHNN (nếu có)	Đại diện NHNN
9	10h40 - 10h50	Phương án nhân sự Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023	Chủ tọa điều hành
10	10h50 - 11h30	Giải đáp thắc mắc của cổ đông	Đoàn Chủ tịch và Ban Tổng Giám đốc
11	11h30 - 11h50	✓ Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản	Đoàn Chủ tịch

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 ✓ Biểu quyết thông qua: - Báo cáo Kết quả kinh doanh 2019, Báo cáo tài chính năm 2019 - Kế hoạch kinh doanh năm 2020 - Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 - Báo cáo của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ năm 2019, kế hoạch hoạt động 2020 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 - Phương án chi trả cổ tức năm 2019 - Phương án tăng Vốn Điều lệ - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực - Phương án thù lao, thưởng của thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm 2020 - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	
12	11h50 - 12h10	Giải lao (Ban Kiểm phiếu hoàn tất kiểm phiếu)	
14	12h10 - 12h30	- Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 - Báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội	Ban Kiểm phiếu
		Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	Đoàn Chủ tịch
15	12h30	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

Số: 19 /BC-TCĐL

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt khoảng 2,9%, mức thấp nhất kể từ năm 2008. Trong nước, các chỉ tiêu/mục tiêu của nền kinh tế đạt/vượt kế hoạch đề ra. Thanh khoản hệ thống tài chính ngân hàng khá ổn định. Các tổ chức tín dụng với áp lực xử lý nợ xấu thực hiện theo Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020 và theo Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội đã cạnh tranh, nỗ lực để hoàn thành kế hoạch năm đề ra.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

1. Những kết quả chính

- Tại 31/12/2019, Tổng Tài sản đạt 22.123 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện tại 31/12/2018.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 285,46 tỷ đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2018, hoàn thành vượt kế hoạch năm 2019 đề ra.
- Tổng nguồn vốn huy động tại 31/12/2019 đạt 18.288 tỷ đồng, tăng 11% so với tại 31/12/2018.
- Tổng dư nợ cho vay khách hàng tại 31/12/2019 đạt 9.874 tỷ đồng, tăng 12% so với tại 31/12/2018.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại 31/12/2019 là 12,2%, trong năm luôn duy trì ở mức cao hơn mức quy định tối thiểu 9% của Ngân hàng Nhà nước.

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	
				Thực hiện	%/Kế hoạch
1	Vốn điều lệ	2.500	2.500	2.500	100%
2	Tổng tài sản	20.057	20.100	22.123,8	110%
3	Doanh thu	1.277	1.641	1.703,7	104%
4	Chi phí	1.023	1.361	1.418,2	104%
5	Lợi nhuận trước thuế	254,2	280,5	285,46	102%
7	Tỷ lệ nợ xấu	2,04%	< 3%	1,98%	
8	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR)	13,5%	> 9%	12,2%	

2. Kết quả tổng quan

Năm 2019, EVN Finance đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, cụ thể:

(i) Lợi nhuận trước thuế đạt 285,46 tỷ đồng, hoàn thành 102% kế hoạch năm.

(ii) Nỗ lực thực hiện kế hoạch thu/xử lý nợ. Bám sát từng khách hàng, thực hiện kế hoạch thu hồi, xử lý nợ xấu/ nợ quá hạn. Kết quả năm 2019, đã thu/xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, nợ tiềm ẩn rủi ro theo sát kế hoạch, tỷ lệ nợ xấu tại 31/12/2019 là 1,98%, luôn duy trì dưới 3% trong năm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

(iii) Duy trì hoạt động Dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ quản lý ủy thác và cho vay lại, dịch vụ tư vấn tài chính. Năm 2019, thu nhập từ các hoạt động Dịch vụ đạt 107% kế hoạch đề ra.

(iv) Vận hành triển khai hoạt động tín dụng tiêu dùng với thương hiệu Easy Credit. Những kết quả, bước đi trong năm 2019 là những nền tảng để định hướng hoạt động phát triển trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

(v) Thiết lập nền tảng để triển khai các sản phẩm dịch vụ mới trên cơ sở ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

(vi) Chú trọng công tác tạo dựng nền tảng hỗ trợ - củng cố văn hóa doanh nghiệp, phát huy tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả; các hoạt động kinh doanh và tác nghiệp hàng ngày của Công ty phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

3. Kết quả thực hiện các hoạt động kinh doanh chính

3.1. Huy động vốn

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2019 đạt 18.288 tỷ đồng, tăng 11% so

với năm 2018.

Trong năm, EVN Finance luôn duy trì định hướng hiệu quả nguồn vốn và ổn định nguồn vốn thị trường 1; Đảm bảo thanh khoản trong suốt chu kỳ hoạt động, tuân thủ nghiêm ngặt các chỉ số kiểm soát theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Chính sách khách hàng được triển khai phù hợp, các sản phẩm phong phú, đáp ứng nhu cầu đa dạng của các khách hàng. Huy động tăng trưởng phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn theo định hướng của Công ty.

3.2. Sử dụng vốn

Đảm bảo mục tiêu kinh doanh có lợi nhuận và duy trì nền tảng hướng tới phát triển là tổ chức tài chính tổng hợp vững mạnh, trong năm 2019, Công ty tiếp tục duy trì các hoạt động kinh doanh cốt lõi - Đầu tư và Tín dụng.

Trong năm, EVN Finance đã tập trung mục tiêu kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, tăng trưởng tài sản mới trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ, đáp ứng các tiêu chí của quy trình, quy định, đảm bảo chất lượng tài sản mục tiêu.

Tại 31/12/2019, tổng dư nợ cho vay đạt 9.874 tỷ đồng.

Đối với hoạt động cho vay tiêu dùng, đến tháng 9/2019, sau 01 năm có mặt trên thị trường, thương hiệu Easy Credit đã chính thức được phủ sóng trên toàn quốc, hợp tác với nhiều đối tác lớn và triển khai cung cấp sản phẩm trên các ứng dụng số, hiện đại, phù hợp nhu cầu, xu thế thị trường,... Bên cạnh cho vay khách hàng cá nhân và các doanh nghiệp, EVN Finance tiếp tục triển khai hoạt động nhận ủy thác quản lý các khoản vay của Chính phủ đối với các dự án ngành Điện, đóng góp vai trò rất lớn trong việc thúc đẩy các dự án đầu tư, xây dựng, phát triển hệ thống điện quốc gia.

Hoạt động Đầu tư tiếp tục được triển khai, đóng góp lợi nhuận chung của toàn Công ty. Tổng dư đầu tư tại 31/12/2019 đạt 8.180 tỷ đồng.

Song hành với việc tăng trưởng tài sản có chất lượng tốt, những nỗ lực xử lý nợ xấu tồn đọng trong năm 2019 đưa tỷ lệ nợ xấu của Công ty về 1,98%, giảm 0,1% so với năm 2018, duy trì dưới mức 3% tại mọi thời điểm trong năm theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

3.3. Các hoạt động Dịch vụ

EVN Finance tiếp tục duy trì, đẩy mạnh cung cấp các hoạt động dịch vụ hướng tới cung cấp đa dạng các dịch vụ tài chính.

3.3.1. Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại

Tại 31/12/2019, EVN Finance đang quản lý giải ngân, thực hiện cho vay lại các dự án với tổng giá trị cam kết tài trợ hơn 5 tỷ USD (quy đổi). Các hoạt động kiểm soát chi, giải ngân nhận nợ, các nghiệp vụ quản lý sau cho vay được triển khai đúng tiến độ yêu cầu. Công tác thu, trả nợ được thực hiện theo đúng quy định tại các văn kiện tín dụng, không phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn.

Để đảm bảo chất lượng dịch vụ triển khai các dự án đã được giao, EVN Finance đã chú trọng đầu tư nhân lực, nâng cao năng lực cho các đơn vị nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ với chất lượng tốt nhất tới các khách hàng.

3.3.2. Hoạt động Tư vấn tài chính, thu xếp vốn

Các dịch vụ tư vấn tài chính, tư vấn kết nối đầu tư,...tập trung đưa các khách hàng của EVN Finance tới lĩnh vực điện năng, đặc biệt là năng lượng tái tạo, với các dự án điện gió, điện mặt trời tại miền Nam Việt Nam.

Trong năm 2019, trải qua các quy trình nghiêm ngặt theo quy định, EVN Finance đã được lựa chọn là đơn vị thực hiện tư vấn cổ phần hóa cho Tổng Công ty Phát điện 2 (EVNGENCO 2).

3.3.3. Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm dịch vụ mới

Trong năm 2019, EVN Finance thành lập Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm, thúc đẩy nghiên cứu, xây dựng và triển khai đa dạng các sản phẩm, dịch vụ mới, đáp ứng kịp thời xu hướng và nhu cầu thị trường. Các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực Fintech và điện mặt trời mái nhà được tập trung triệt để. Cơ sở, nền tảng để triển khai đã sẵn sàng.

4. Các hoạt động hỗ trợ vận hành

Các hoạt động hỗ trợ được triển khai thực hiện nhằm hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh, tăng cường tính chuyên nghiệp, hiệu quả.

4.1. Tổ chức nhân sự và đào tạo

Tổng số cán bộ nhân viên của toàn hệ thống là 571 người, tăng 27,7% so với cùng kỳ năm trước. Nhân sự tăng trong năm 2019 chủ yếu ở Khối Tín dụng tiêu dùng. Nhân sự là quản lý cấp trung trở lên chiếm gần 10%. Về trình độ đào tạo, có 73% cán bộ có trình độ đại học và trên đại học. Trình độ đào tạo có nền tảng tốt là một trong những cơ sở thuận lợi cho EVN Finance trong quá trình phát triển kinh doanh.

Năm 2019 là năm đánh dấu những kết quả đáng kể trong công tác đào tạo nội bộ của EVN Finance. Các hoạt động tọa đàm, hội thảo, trao đổi nội bộ được tổ chức thường xuyên, tạo cơ hội chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm của cán bộ nhân viên trong nội bộ Công ty. Trong năm 2019, toàn Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo/tọa đàm nội bộ với hơn 2.700 lượt học viên. Các khóa học đào tạo của Công ty tập trung mục tiêu trang bị kỹ năng, kiến thức cần thiết, sát với nhu cầu công việc của cán bộ nhân viên. Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên cũng được cử tham dự các khóa đào tạo sâu về chuyên môn tại bên ngoài. Tổng lượt cán bộ nhân viên được tham dự các khóa đào tạo trong năm là hơn 2.900 lượt người, tăng hơn 180% so với năm 2018.

Trong năm 2019, Công ty đã cải tiến cơ chế thúc đẩy năng suất lao động, hỗ trợ kiểm soát hiệu quả định biên nhân sự, tăng năng suất lao động bình quân, tiết kiệm chi phí.

4.2. Công tác Quản trị rủi ro

Công tác quản trị rủi ro của EVN Finance trong các năm qua luôn tập trung quản trị vào các nhóm rủi ro chính gồm rủi ro tín dụng, rủi ro đầu tư, rủi ro lãi suất, rủi ro hoạt động, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Thông qua các quy định cụ thể của Ngân hàng Nhà nước đối với các nhóm rủi ro nêu trên và xuất phát từ thực tiễn quản trị rủi ro, EVN Finance đã xây dựng và áp dụng các quy chế, quy định phù hợp nhằm kiểm soát các rủi ro có thể xảy ra cũng như đưa các kịch bản phù hợp nhằm giảm thiểu các rủi ro này. Các văn bản quy định nội bộ của EVN Finance trong công tác quản trị rủi ro đã góp phần ổn định hoạt động của EVN Finance và phát huy vai trò kiểm soát, quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh của EVN Finance.

Quản trị rủi ro đã được lồng ghép vào các quy trình xây dựng kế hoạch cũng như những quy trình kinh doanh của Công ty với mục tiêu đảm bảo rủi ro được xem xét, đánh giá và xử lý kịp thời.

4.3. Hoạt động công nghệ thông tin

EVN Finance luôn xác định công nghệ thông tin là một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình phát triển. Thực hiện theo định hướng phát triển hiện đại hóa công nghệ thông tin, năm 2019 Công ty đã tập trung nguồn lực cho việc triển khai tìm kiếm các giải pháp công nghệ phục vụ cho việc hiện đại hóa hệ thống công nghệ qua đó thúc đẩy và tạo thế mạnh cho các sản phẩm tài chính tiêu dùng. Công ty tìm kiếm hướng phát triển nhằm mở rộng các loại hình sản phẩm, hình thức hợp tác kinh doanh với đối tác, cùng triển khai các dịch vụ mới dựa trên yêu cầu tích hợp công nghệ.

Song song việc phát triển công nghệ phục vụ cho hoạt động kinh doanh, EVN Finance chú trọng hướng đến hiện đại hóa môi trường làm việc với các giải pháp thúc đẩy văn phòng điện tử/số hóa quy trình nghiệp vụ. Trong năm 2019, Công ty tổ chức triển khai hệ thống quản lý văn phòng điện tử nhằm số hóa và giải quyết hiệu quả các luồng công việc nội bộ.

Về phòng ngừa và đảm bảo an ninh công nghệ thông tin, tuân thủ theo thông tư 18/2018/TT-NHNN ngày 21/8/2018 của Ngân hàng Nhà nước, năm 2019, EVN Finance đã xây dựng và cập nhật bộ văn bản quy định nội bộ về an toàn thông tin cũng như đánh giá rủi ro hoạt động liên quan đến vấn đề an toàn thông tin. EVN Finance thực hiện đầy đủ những yêu cầu từ Ngân hàng Nhà nước trong đảm bảo an toàn thông tin trong từng giai đoạn.

4.4. Các hoạt động nền tảng khác

Các hoạt động nền tảng khác gồm công tác kiểm soát nội bộ, công tác kế toán, công tác pháp chế,... tiếp tục được thực hiện, bám sát mục tiêu tập trung nâng cao hiệu quả, chất lượng và an toàn hoạt động.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG KHÁC TẠI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- 1. Phương án tăng Vốn Điều lệ và phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2017 với mức chi trả 6%:** EVN Finance đã thực hiện các thủ tục tăng Vốn Điều lệ và hoàn thành chi trả cổ tức năm 2017 với mức chi trả 6% bằng cổ phiếu cho các cổ đông. Sau khi thực hiện chi trả cổ tức, số lượng cổ phiếu đăng ký bổ sung là 14.981.265 cổ phiếu, với tổng giá trị cổ phiếu đăng ký bổ sung là 149.812.650.000 đồng. Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký hiện là 2.649.812.650.000 đồng.
- 2. Thực hiện Phương án chi trả cổ tức năm 2018:** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu theo phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước. Tuy nhiên, ngày 16/9/2019, Ngân hàng Nhà nước có công văn đề nghị EVN Finance tạm thời chưa thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông EVN Finance thông qua. Trong năm 2020, sau khi trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019, EVN Finance sẽ tiếp tục báo cáo, trình Ngân hàng Nhà nước Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, trong đó có phương án phân phối lợi nhuận để lại từ các năm trước.

3. **Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực:** Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được sửa đổi lần 8 và ban hành vào tháng 4 năm 2019.
4. **Quyết định lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:** Hội đồng Quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

Diễn biến của đại dịch bệnh Covid -19 trong 3 tháng vừa qua đã làm đảo ngược viễn cảnh phát triển của nhiều nền kinh tế trên thế giới. Mức độ có thể khác nhau nhưng Covid-19 đã và đang ảnh hưởng tới cuộc sống của cộng đồng và hoạt động các doanh nghiệp toàn cầu. Nhiều tổ chức, chuyên gia kinh tế trên thế giới đã dự báo kinh tế thế giới năm 2020 có thể sẽ đối mặt với nguy cơ suy thoái, nhiều nước có thể tăng trưởng âm trong năm 2020.

Việt Nam, với độ mở rất lớn của nền kinh tế, được coi là nền kinh tế sẽ chịu tác động lớn với những biến động của kinh tế thế giới. Đại dịch đã và đang tác động mạnh đến tất cả các đối tác thương mại và đầu tư quan trọng của Việt Nam, hình thành các cú sốc đối với cả phía cung và cầu ở hầu hết mọi lĩnh vực của nền kinh tế. Thêm vào đó, sự sụt giảm nhu cầu của cả thị trường tiêu thụ trong nước sẽ tác động lên tổng thể nền kinh tế của Việt Nam.

Đánh giá tác động của đại dịch, những đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là những người lao động, các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong hầu hết các lĩnh vực.

Trong diễn biến như vậy, Chính phủ Việt Nam đã và đang có những chính sách nhằm hỗ trợ, vực dậy nền kinh tế, hỗ trợ các doanh nghiệp, người dân. Hệ thống các tổ chức tài chính, ngân hàng một mặt cũng phải đối mặt với những thách thức, khó khăn chung, một mặt đang thực hiện chung tay hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với các doanh nghiệp, người dân theo nhiệm vụ được giao phó, thông qua các giải pháp như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí..., chia sẻ lợi nhuận của đề hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua qua khó khăn trong giai đoạn này.

I. Định hướng - Mục tiêu

Trong bối cảnh đó, Ban Điều hành Công ty tổ chức đánh giá, nhận định những khó khăn, thách thức, từ những dự báo diễn biến thị trường cần thời gian ổn định, những khó khăn của các doanh nghiệp/cá nhân là khách hàng, đối tác, xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2020, với mong muốn đồng thời (1) đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, (2) hưởng ứng lời kêu gọi, yêu cầu của Chính phủ chung tay chia sẻ những khó khăn với cộng đồng vượt qua đại dịch này, và (3) tạo nền tảng vững chắc mục tiêu tăng trưởng trong các giai đoạn sau.

Ban Điều hành xác định các mục tiêu cho năm 2020, cụ thể như sau:

1. Hoạt động kinh doanh có lợi nhuận.

2. Duy trì các hoạt động kinh doanh truyền thống (Tín dụng và Đầu tư), đảm bảo đóng góp lợi nhuận mục tiêu; Cân đối, cơ cấu lại danh mục tài sản sinh lời theo hướng phù hợp, hiệu quả.
3. Xử lý, thu hồi nợ xấu tồn đọng, đóng góp lợi nhuận.
4. Hoạt động cho vay tiêu dùng thuộc Khối Tín dụng tiêu dùng - xác định vị thế thương hiệu Easy Credit trên thị trường.
5. Duy trì cân đối nguồn vốn hiệu quả, an toàn thanh khoản.
6. Tìm kiếm và phát triển cơ hội tăng quy mô vốn chủ sở hữu, đặt nền móng phát triển cho giai đoạn mới.
7. Triển khai sản phẩm, dịch vụ mới, đặt mục tiêu bước đầu có đóng góp doanh thu trong năm 2020.

II. Kế hoạch kinh doanh 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Trong bối cảnh chưa dự báo chính xác được thời điểm kết thúc dịch bệnh Covid - 19, từ đó dự báo thời gian kéo dài những giải pháp chống dịch, thời điểm nền kinh tế có thể ổn định trở lại, tác động kéo dài từ những khó khăn của hệ thống các doanh nghiệp, cá nhân, khó khăn của các tổ chức tín dụng nói chung, của EVN Finance đã được nhận định nói riêng, Ban Điều hành Công ty xây dựng, trình Hội đồng Quản trị, đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông 2 kịch bản Kế hoạch cho năm 2020. Nội dung cụ thể như sau:

2.1. Kịch bản cơ sở - Phương án thứ 1

2.1.1. Căn cứ, điều kiện bối cảnh; Mục tiêu của EVN Finance

- Dịch bệnh Covid -19 tại Việt Nam sẽ kết thúc vào giữa tháng 5/2020, giãn cách xã hội được gỡ bỏ toàn diện từ đầu tháng 5/2020. Các doanh nghiệp hoạt động dần ổn định trở lại từ tháng 5.
- EVN Finance đồng hành cùng khó khăn chung của các khách hàng doanh nghiệp/cá nhân, hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, thực hiện chia sẻ lợi ích với cộng đồng trong phạm vi đảm bảo đồng thời chia sẻ khó khăn và đáp ứng mong muốn của khách hàng, cổ đông, người lao động,...nhanh chóng ổn định, tạo nền tảng tăng trưởng cho các giai đoạn sau.
- Trong bối cảnh đó, EVN Finance đặt và bám sát mục tiêu hoạt động có lợi nhuận đảm bảo ít nhất bằng mức thực hiện năm 2019.

2.1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	
			Kế hoạch	%/TH 2019
1	Vốn điều lệ (*)	2.500	2.650	106%
2	Tổng tài sản	22.123,8	22.050	100%
3	Doanh thu	1.703,7	1.997	117%
4	Chi phí	1.418,2	1.711	121%
5	Lợi nhuận trước thuế	285,46	285,6	100%

(*) Đến ngày 10/3/2020, Công ty đã thực hiện hoàn thành các thủ tục tăng Vốn Điều lệ, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017 cho các cổ đông. Vốn Điều lệ của Công ty tại 31/3/2020 là 2.649.812.650.000 đồng.

Tại họp ĐHĐCĐTN 2020, Công ty trình Đại hội phương án tăng Vốn Điều lệ (Tờ trình của Hội đồng Quản trị). Trường hợp được ĐHĐCĐ phê duyệt, các thủ tục sẽ được triển khai theo quy định, sẽ ghi nhận tăng vốn tại thời điểm kết thúc.

2.1.3. Các giải pháp triển khai kế hoạch đạt mục tiêu đề ra

i. Các hoạt động kinh doanh

Hoạt động Huy động vốn

- Đẩy mạnh huy động vốn dựa trên các nền tảng (i) sản phẩm huy động đa dạng, phù hợp, (ii) chính sách chăm sóc khách hàng ưu việt, (iii) đối tượng khách hàng mở rộng theo hướng tập trung vào khách hàng có nguồn vốn kỳ hạn dài, (iv) đội ngũ nhân sự nhiệt tình và chuyên nghiệp, (v) lãi suất cạnh tranh.

Hoạt động Đầu tư và Tín dụng

- Ổn định quy mô tài sản sinh lời các hoạt động tín dụng, đầu tư truyền thống trên cơ sở nền vốn hiệu quả, ổn định, an toàn, đóng góp nguồn lực bám sát mục tiêu Lợi nhuận của toàn Công ty.
- Đẩy mạnh công tác thu/xử lý nợ xấu tồn đọng, đóng góp vào kết quả lợi nhuận của Công ty; tiếp tục giảm tỷ lệ nợ xấu, nợ tại Công ty Quản lý Tài sản VAMC.
- Triển khai hoạt động tín dụng tiêu dùng theo hướng tập trung phân khúc khách hàng an toàn, sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao, đáp ứng nhanh nhu cầu của khách hàng. Dự kiến tăng trưởng hoạt động từ 60 ~80% trong năm 2020.

📌 Các hoạt động dịch vụ

- ***Hoạt động Quản lý uỷ thác và Cho vay lại:*** Quản lý tốt các dự án đã được giao, kịp thời xử lý các phát sinh liên quan đảm bảo công tác kiểm soát chi, xác nhận giải ngân nhận nợ theo đúng tiến độ dự án. Bám sát các hoạt động của Chủ đầu tư, rút ngắn thêm thời gian kiểm soát chi, đồng thời tăng cường tổ chức ứng dụng công nghệ nhằm hỗ trợ thực hiện và nâng cao chất lượng quản trị nghiệp vụ, đáp ứng cao nhất nhu cầu của các cơ quan quản lý cũng như các đơn vị tiếp nhận, sử dụng vốn.
- ***Hoạt động tư vấn tài chính, thu xếp vốn, tư vấn kết nối đầu tư***
 - Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ, sản phẩm tư vấn, kết nối đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, đặc biệt là Điện mặt trời và Điện gió.
 - Duy trì xác định nhóm khách hàng mục tiêu là các đơn vị trong ngành điện, gắn kết với các sản phẩm dịch vụ khác của Công ty để cung cấp đồng bộ, hiệu quả cho khách hàng; Phát triển khách hàng mới ngoài ngành trên cơ sở kết nối hiệu quả với cung cấp sản phẩm mới cho khách hàng truyền thống.
 - Tư vấn cổ phần hóa cho Tổng Công ty Phát điện 2 (EVNGenco 2) đạt kết quả mục tiêu cao nhất.
 - Củng cố nhân lực chất lượng cao để sẵn sàng và chủ động cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính đa dạng cho khách hàng.

📌 Nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới

- Thúc đẩy, tăng cường hợp tác với các đối tác thương mại điện tử, xây dựng, triển khai các sản phẩm Fintech tích hợp với sản phẩm của đối tác theo mối quan hệ cộng sinh phù hợp với xu hướng thị trường 4.0.
- Hợp tác với các đối tác công nghệ, đề xuất giải pháp công nghệ phù hợp, tăng hiệu quả với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

ii. Các giải pháp chủ yếu hỗ trợ từ hoạt động tổ chức, quản trị

- 📌 Rà soát, đánh giá, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, đội ngũ nhân sự với định hướng quản trị, kinh doanh của Công ty, hướng tới nâng cao hiệu quả công việc; Xây dựng và triển khai cơ chế lương mới, xây dựng và thực hiện cơ chế đánh giá hiệu quả, năng suất lao động nhằm vận hành tối ưu nguồn nhân lực của Công ty.

- ✦ Tăng cường vận hành hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, công tác quản trị rủi ro, đẩy mạnh vai trò tham mưu của các bộ phận chuyên môn, hỗ trợ hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị của Công ty an toàn; quản trị rủi ro hoạt động tín dụng, đầu tư, nguồn vốn, liên ngân hàng và tài sản Nợ - Có; Xây dựng bộ quy tắc chuẩn về xử lý Quản lý rủi ro tác nghiệp áp dụng tới toàn bộ hệ thống tác nghiệp nghiệp vụ trong Công ty.
- ✦ Tăng cường hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kinh doanh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị điều hành, quản trị rủi ro, sản phẩm dịch vụ nhằm nâng cao năng suất lao động.
- ✦ Thực hiện theo chuẩn mực các công tác kế hoạch, kế toán, pháp chế, kiểm soát nội bộ, hành chính, quản trị phục vụ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.2. Kịch bản thấp - Phương án thứ 2

2.2.1. Căn cứ, điều kiện bối cảnh

- Dịch bệnh Covid -19 tại Việt Nam kéo dài đến cuối quý II, giãn cách xã hội vẫn tiếp tục được yêu cầu trong tháng 5, tháng 6/2020 hoặc lâu hơn nữa. Ảnh hưởng của đại dịch sâu hơn, thời gian hồi phục của nền kinh tế nói chung, hệ thống các doanh nghiệp nói riêng sẽ còn kéo dài hơn nữa. Rất khó khăn để dự báo tình hình chính xác.

2.2.2. Khó khăn, giải pháp ứng phó và đánh giá tác động; Mục tiêu của EVN Finance

- Tăng mức độ và phạm vi trong công tác hỗ trợ khách hàng là các doanh nghiệp/cá nhân cùng vượt qua khó khăn do đại dịch bệnh kéo dài, cụ thể trong việc mở rộng phạm vi, quy mô đối với việc giảm lãi suất đầu ra, cơ cấu thời hạn trả nợ cho khách hàng, tạo điều kiện hơn nữa để khách hàng có cơ hội phục hồi, ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Đồng thời, Công ty đánh giá, dự báo tiến độ thu, xử lý nợ xấu tồn đọng theo kế hoạch đã đề ra cũng sẽ bị ảnh hưởng, chậm lại 1-2 quý, có thể kéo dài sang năm sau.
- Trong bối cảnh đó, EVN Finance, một mặt sẽ quyết liệt bám sát thực hiện các giải pháp đã đề ra nhằm theo đuổi mục tiêu hiệu quả đã đặt ra, đồng thời tạo, giữ nền tảng ổn định hoạt động cho các giai đoạn sau, xây dựng và trình ĐHCĐ phương án thứ 2, với các chỉ tiêu tổng hợp dưới đây.

2.2.3. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	
			Kế hoạch	%/TH 2019
1	Vốn điều lệ (*)	2.500	2.650	106%
2	Tổng tài sản	22.123,8	21.950	99%
3	Doanh thu	1.703,7	1.841	108%
4	Chi phí	1.418,2	1.660	170%
5	Lợi nhuận trước thuế	285,46	180,8	63%

(*) Đến ngày 10/3/2020, Công ty đã thực hiện hoàn thành các thủ tục tăng Vốn Điều lệ, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017 cho các cổ đông. Vốn Điều lệ của Công ty tại 31/3/2020 là 2.649.812.650.000 đồng. Tại họp ĐHĐCĐTN 2020, Công ty trình Đại hội phương án tăng Vốn Điều lệ (Tờ trình của Hội đồng Quản trị). Trường hợp được ĐHĐCĐ phê duyệt, các thủ tục sẽ được triển khai theo quy định, sẽ ghi nhận tăng vốn tại thời điểm kết thúc.

Trong mọi bối cảnh, Công ty cam kết:

- Hoạt động kinh doanh có lợi nhuận.
- Đảm bảo an toàn thanh khoản, đáp ứng tất cả các chỉ số theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

2.3. Áp dụng

2.3.1. Ưu tiên, tập trung nguồn lực triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2020 theo Phương án 1.

2.3.2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện đánh giá tình hình thực tế tại 30/6/2020, xem xét quyết định kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020, quyết định lựa chọn kế hoạch năm 2020 theo một trong hai kịch bản được trình nêu trên; báo cáo Đại hội đồng cổ đông muộn nhất trước ngày 31/8/2020 thông qua tài liệu đăng tải trên Trang thông tin điện tử (Website) chính thức của EVN Finance.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, VP HĐQT, KHTT.


TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HOÀNG HẢI

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi, Bổ sung điều lệ Công Ty tài Chính Cổ Phần Điện lực

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (Luật doanh nghiệp);
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 ("Luật các TCTD 2010") và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ("EVN Finance") thông qua ngày 18/04/2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 08/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực kính trình Đại Hội đồng Cổ Đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty tài Chính Cổ phần Điện lực như sau:

I. Mục đích sửa đổi và ban hành

Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN Finance đã được sửa đổi lần thứ 08, được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 18/04/2019. Quá trình hoạt động tiếp tục cập nhật các nội dung đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

II. Nội dung của văn bản sửa đổi, bổ sung

Nội dung Dự thảo Điều lệ Điều lệ mới bao gồm: 22 Chương, 83 Điều khoản, trong đó:

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung tại 05 Điều
- Giữ nguyên 78 Điều trên cơ sở kế thừa các nội dung của Điều lệ hiện hành.

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông phê duyệt các nội dung sửa đổi, bổ sung Dự thảo Điều lệ của EVN Finance và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi điều lệ theo nội dung đã được phê duyệt sau khi nhận được sự phê duyệt của các cơ quan chức năng liên quan.

(Chi tiết giải trình của từng điều khoản, từng mục được nêu tại Bảng giải trình sửa đổi Điều lệ kèm theo báo cáo này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BTGD, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Văn Ninh

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Nội dung của Điều lệ mới bao gồm: 22 Chương, 83 Điều khoản trong đó: (i) sửa đổi, bổ sung 05 Điều khoản, cụ thể như sau:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
1	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>Điểm t khoản 1 Điều 1:</p> <p>“Người điều hành” của EVN Finance bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh.</p>	<p>Điểm t khoản 1 Điều 1:</p> <p>“Người điều hành” của EVN Finance bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh.</p>	<p>Bổ sung chức danh Giám đốc Tài chính thuộc Ban Điều hành của Công ty là chức danh tương đương với Phó Tổng Giám đốc.</p>
2	<p>Điều 2. Tên, địa chỉ và thời gian hoạt động của EVN Finance</p> <p>Khoản 3 Điều 2. Tên, địa chỉ và thời gian hoạt động của EVN Finance</p> <p>” 3) Vốn Điều lệ : 2.500.000.000.000 VND (Hai nghìn năm trăm tỷ đồng)”</p>	<p>”3) Vốn Điều lệ: 2.649.812.650.000 đồng Việt Nam (Hai nghìn sáu trăm bốn mươi chín tỷ, tám trăm mười hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng Việt Nam)”</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2017 về việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; EVNFC đã thực hiện chi trả cổ tức cho công đông và ghi nhận kết quả theo Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 74/CV-TCĐL-VPHĐQT ngày 24/02/2020, Công văn số 1284/UBCK-QLCB của UBCKNN về việc nhận báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Công văn số 1818/VSD-ĐK.NV về việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán ngày</p>



STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỘ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
			10/3/2020, theo đó, ghi nhận số lượng cổ phiếu Công ty đã phát hành để trả cổ tức là 14.981.265 cổ phiếu, tăng 149.812.650.000 đồng.
3	<p>Điều 9. Vốn điều lệ</p> <p>Khoản 2 Điều 9. Vốn điều lệ</p> <p>”Vốn Điều lệ của EVN Finance là 2.500.000.000.000 đồng Việt Nam (Hai nghìn năm trăm tỷ đồng Việt Nam). Vốn Điều lệ này được chia thành 250.000.000 cổ phần (hai trăm năm mươi triệu cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).”</p>	<p>Vốn điều lệ được sửa đổi:</p> <p>”Vốn Điều lệ của EVN Finance là 2.649.812.650.000 đồng Việt Nam (Hai nghìn sáu trăm bốn mươi chín tỷ, tám trăm mười triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng Việt Nam). Vốn Điều lệ này được chia thành 264.981.265 cổ phần (Hai trăm sáu mươi tư triệu, chín trăm tám mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi lăm cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2017 về việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; EVNFC đã thực hiện chi trả cổ tức cho công đồng và ghi nhận kết quả theo Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 74/CV-TCĐL-VPHĐQT ngày 24/02/2020, Công văn số 1284/UBCK-QLCB của UBCKNN về việc nhận báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Công văn số 1818/VSD-ĐK.NV về việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán ngày 10/3/2020, theo đó, ghi nhận số lượng cổ phiếu Công ty đã phát hành để trả cổ tức là 14.981.265 cổ phiếu, tăng 149.812.650.000 đồng.</p>
4	<p>Điều 12. Cổ phần, cổ đông</p> <p>Gạch đầu dòng số 1 khoản 1 Điều 12 ”</p> <p>”EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ</p>	<p>“1. EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa”</p>	<p>- Theo điểm g, Khoản 1, Điều 31 Luật các TCTD có quy định về các nội dung chủ yếu phải có trong Điều</p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
	<p>đồng. EVN Finance có 03 cổ đông sáng lập bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (GCN ĐKDN số 0100100079 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Hà Nội cấp, địa chỉ: Số 11 phố Cửa Bắc, P. Trúc Bạch, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội; Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 18,750,000 cổ phần phổ thông tương đương với 7.5% tổng giá trị cổ phần EVN Finance; mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ); - Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (GCN ĐKDN số 0301412222 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, địa chỉ: 170 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 21,000,000 cổ phần phổ thông tương đương với 8.4% tổng giá trị cổ phần EVN Finance; mệnh 		<p>lệ, bao gồm: “Họ, tên, địa chỉ, quốc tịch và các đặc điểm cơ bản khác của chủ sở hữu, thành viên góp vốn đối với tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn; của cổ đông sáng lập đối với tổ chức tín dụng là công ty cổ phần;”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuy nhiên, các thông tin này có thể biến động, thay đổi thường xuyên, tính ổn định không cao, dẫn đến EVNFinance có thể phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhiều lần sau này. Ví dụ như hiện nay: <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ sở hữu cổ phần của EVN đã giảm xuống từ 7,5% xuống còn 1%. + ABBank dự kiến sẽ thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính từ 170 Hai Bà Trưng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh đến địa điểm mới là Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội. - P.PC có tham khảo một số Điều lệ của TCTD khác như BIDV, Vietcombank, Techcombank, VP. Bank, thì đều không quy định cụ thể các thông tin này.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
	<p>giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ);</p> <p>- Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh (GCN ĐKDN số 0300741143 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, địa chỉ: 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp. HCM; Số cổ phần nắm giữ là: 4.500.000 cổ phần phổ thông tương đương với 1.8% tổng giá trị cổ phần EVN Finance; mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ. Đã thoái vốn tại EVN Finance ngày 04/12/2017”</p>		<p>⇒ Do vậy, đề xuất xem xét bỏ quy định các thông tin có liên quan đến cổ đông sáng lập tại Khoản 1, Điều 12 Điều lệ Công ty.</p>
5	Điều 18. Bộ máy tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc	Điều 18. Bộ máy tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc:	
	<p>Điều 18. Bộ máy tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc:</p> <p>”1) Các Phó Tổng Giám đốc;</p> <p>2) Kế toán trưởng;</p> <p>3) Các phòng ban;</p> <p>4) Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc;”</p>	<p>”1) Các Phó Tổng Giám đốc;</p> <p>2) Giám đốc Tài chính</p> <p>3) Kế toán trưởng;</p> <p>4) Các phòng ban;</p> <p>5) Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc;”</p>	<p>Bổ sung chức danh Giám đốc Tài chính thuộc Ban Điều hành của Công ty (chức danh tương đương với Phó Tổng Giám đốc)</p>

TỜ TRÌNH

*(V/v xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị
kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)*

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 30/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc thông qua các nội dung trình Đại Hội Cổ đông. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được công bố trên website của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật và trích đính kèm tài liệu cung cấp tại Đại hội.

II. Phương án trích lập các quỹ theo quy định; các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Phương án trích lập các quỹ theo quy định; các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Thuyết minh
I	Lợi nhuận phân phối năm 2019	229.451.463.691	
II	Trích lập các Quỹ	34.417.719.554	
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (bắt buộc)	11.472.573.185	5% LNST
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	22.945.146.369	10% LNST
2.3	Quỹ khen thưởng	5.965.738.056	2,6 %/LNST

STT	Nội dung	Số tiền	Thuyết minh
2.4	Khen thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	1.147.257.318	0,5 %/LNST theo mức ĐHĐCĐ 2019 phê duyệt
2.5	Quỹ phúc lợi	5.965.738.056	2,6 %/LNST 2019

Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các Quỹ: 181.955.010.707 đồng.

Lợi nhuận còn lại từ các năm trước: 232.204.389.629 đồng.

III. Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2019 và các năm trước

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức năm 2018, 2019 với mức chi trả 15% (*chi tiết theo Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức đính kèm theo Phụ Lục 1 của Tờ trình*). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2019 và lợi nhuận để lại từ các năm trước sau khi đã chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu khi nhận được sự phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan liên quan, đồng thời thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế, đánh giá năng lực đối tác, lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

Trên đây là nội dung Hội đồng Quản trị trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán, thông qua phương án trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và phương án tăng vốn điều lệ để thực hiện chi trả cổ tức và ủy quyền cho HĐQT thực hiện lựa chọn Công ty Kiểm toán.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.


HOÀNG VĂN NINH

PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

(đính kèm Tờ trình số 23/TTr –HĐQT- TCĐL về việc xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, 2019 và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

I. Lý do và sự cần thiết tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ của EVN Finance tính đến 16/4/2020 là: 2.649.812.650.000 đồng. Với định hướng phát triển, cung cấp các sản phẩm dịch vụ bán lẻ của Công ty, trong điều kiện kinh doanh hiện nay, dự báo các xu hướng phát triển trong tương lai, tăng vốn điều lệ của EVN Finance có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình nâng cao năng lực tài chính, phát triển hoạt động tín dụng tiêu dùng song song duy trì các hoạt động kinh doanh truyền thống, hướng tới tăng trưởng quy mô, phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ, các sản phẩm có hàm lượng ứng dụng công nghệ hiện đại cao. Tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong xu thế phát triển của thị trường, sẽ tăng niềm tin trong giao dịch tài chính, góp phần gia tăng lợi ích cổ đông và phát triển kinh tế xã hội.

Thực hiện phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Với định hướng phát triển thành một trong những định chế tài chính hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ tại Việt Nam, tiếp tục giữ vai trò chủ đạo về cung cấp các sản phẩm tài chính hữu ích cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đối tác, khách hàng trong lĩnh vực điện năng; Cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ cho mọi thành phần kinh tế phù hợp với mô hình công ty tài chính, cốt lõi là các sản phẩm tài chính tiêu dùng, EVN Finance cần có lượng vốn đủ để đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển yêu cầu kinh doanh trong thời gian tới.

Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc mở rộng quy mô vốn điều lệ sẽ giúp EVN Finance nâng cao hiệu quả hoạt động trong quá trình phát triển hoạt động như:

- Hạn chế các rủi ro trong hoạt động, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động tài chính ngân hàng, đặc biệt khi mở rộng cung cấp các sản phẩm dịch vụ bán lẻ; nâng cao khả năng huy động vốn, cho vay đối với khách hàng;
- Thông qua tăng vốn điều lệ, có điều kiện nhanh chóng mở rộng quy mô hoạt động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng vị thế, thương hiệu của EVN Finance, tạo cơ sở để EVN Finance hội nhập và hợp tác hiệu quả với các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế.

II. Vốn điều lệ:

Mức vốn điều lệ hiện tại: 2,649,812,650,000 đồng (Hai nghìn sáu trăm bốn chín tỷ tám trăm mười hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 397,471,897,500 đồng (Ba trăm chín bảy tỷ bốn trăm bảy mươi triệu tám trăm chín bảy nghìn năm trăm đồng)

III. Phương án tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, 2019

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành: 39,747,190 CP (Ba chín triệu bảy trăm bốn bảy nghìn một trăm chín mươi) cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành: 397,471,900,000 (Ba trăm chín bảy tỷ bốn trăm bảy mươi triệu chín trăm nghìn) đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 15 cổ phần phát hành thêm), tương ứng với tỷ lệ cổ tức là 15% trên mệnh giá.
- Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực năm 2019 và lợi nhuận để lại từ các năm trước sau khi đã chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Số lượng cổ phần Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVF) trước khi phát hành: 264,981,265 CP tính đến 10/03/2020 theo Giấy đăng ký chứng nhận chứng khoán (Hai trăm sáu mươi triệu chín trăm tám mươi nghìn hai trăm sáu mươi lăm) cổ phần.
- Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Phương thức phát hành: cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng. Cổ phần trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Phương án xử lý số cổ phần lẻ: Số lượng cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và dự kiến trong năm 2020 - 2021 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về chào bán cổ phần riêng lẻ.

IV. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ:

Thời gian hoàn thành dự kiến trong gian đoạn 2020-2021.

V. Dự kiến các chỉ tiêu tài chính và phương án sử dụng vốn:

1. Dự kiến Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh:

Năm 2019, EVNFinance hoàn thành kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao phó. Tăng vốn điều lệ là một trong những giải pháp góp phần hoàn

thành kế hoạch, định hướng kinh doanh của EVNFinance trong giai đoạn năm đến năm 2022, phần đầu đem lại mức lợi nhuận kỳ vọng cho cổ đông EVN Finance. EVN Finance dự kế hoạch năm 2020 như sau:

➤ Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chi tiết	KH 31/12/2020
A	TÀI SẢN	
I	Tiền mặt, tài sản, đá quý	4
II	Tiền gửi tại Ngân hàng nhà nước	5
III	Tiền gửi, cho vay các tổ chức tín dụng khác	2.410
IV	Cho vay khách hàng	10.862
1	Cho vay khách hàng	11.012
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(150)
V	Chứng khoán đầu tư	6.750
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	6.760
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	76
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(87)
VI	Góp vốn, đầu tư dài hạn	519
1	Đầu tư dài hạn khác	520
2	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(1)
VII	Tài sản khác	1.500
	TỔNG TÀI SẢN CÓ	22.050
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	
I	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	6.470
II	Tiền gửi của khách hàng	7.200
III	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	4.200
IV	Phát hành GTCG	150
V	Các khoản nợ khác	350
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	18.370
V	Vốn chủ sở hữu	3.680
1	Vốn và các Quỹ	3.024
2	Lợi nhuận chưa phân phối	656
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	22.050

➤ Báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chi tiêu	Kết 2020
1	Thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.563
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(972)
I	Thu nhập lãi thuần	591
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	187
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(90)
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	98
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	48
IV	Chi phí hoạt động	(322)
V	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	414
VI	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(129)
VII	Tổng lợi nhuận trước thuế	285,6
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(57)
XIII	Lợi nhuận sau thuế	228,5

2. Dự kiến kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm trong hoạt động kinh doanh:

Công ty chủ trương phát triển mạnh hoạt động tín dụng tiêu dùng và các sản phẩm có ứng dụng công nghệ mới Fintech, song song việc duy trì thực hiện hiệu quả các hoạt động kinh doanh truyền thống. Theo đó, các mục tiêu, giải pháp được cụ thể hóa như sau:

- Tín dụng tiêu dùng là lĩnh vực hoàn toàn mới so với các sản phẩm truyền thống của Công ty, là lĩnh vực đòi hỏi sự linh hoạt, nhạy bén và năng động, nên Công ty ưu tiên tập trung nguồn lực để phát triển hoạt động này sau giai đoạn đầu đưa sản phẩm ra thị trường, kiểm soát các rủi ro khách quan và chủ quan từ biến động nhân sự, nắm bắt biến động nhu cầu thị trường để cung cấp sản phẩm dịch vụ phù hợp.

Đặc điểm của cho vay tiêu dùng là giá trị khoản vay nhỏ, thời hạn vay ngắn, mức độ rủi ro khoản vay cao. Do vậy, Công ty có đầu tư, xây dựng phương án kiểm soát rủi ro ngay từ khâu thẩm định để kiểm soát, giảm thiểu tối đa việc phát sinh chi phí liên quan và ảnh hưởng đến giới hạn của các tỷ lệ, chỉ tiêu theo quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

- Năm 2019, Công ty đã thành lập Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới, với một trong những chức năng nhiệm vụ phát triển gói sản phẩm cho thuê tài chính điện mặt trời áp mái, nghiên cứu phát triển sản phẩm tài chính mới trên nền công nghệ, bao gồm cả thử nghiệm dự án (nếu có); sau khi thành công sẽ chuyển giao cho các đơn vị thực hiện.

Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới có nhiệm vụ tìm kiếm, nghiên cứu, đề xuất giải pháp tài chính – công nghệ nhằm mở rộng danh mục sản phẩm dịch vụ của Công ty và cải tiến, nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ hiện có của Công ty.

- Về Công nghệ thông tin: Công ty sẽ thường xuyên cập nhật công nghệ mới, khai thác phát triển công nghệ mới ứng dụng vào việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ tín dụng tiêu dùng. Đặc thù của tín dụng tiêu dùng là đáp ứng nhu cầu tiêu dùng tức thời của khách hàng nên các thủ tục cho vay cần đơn giản, thuận tiện, thời gian cung cấp khoản vay nhanh. Với xu hướng phát triển của công nghệ thông tin và các ứng dụng thiết bị di động, cùng với sự gia nhập thị trường của đối tượng khách hàng trẻ, việc tiếp cận khoản vay dễ dàng, nhanh chóng trở thành một trong những yếu tố then chốt trong cạnh tranh. Công ty đã và sẽ tiếp tục đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại vào việc cung cấp sản phẩm, đảm bảo yếu tố cạnh tranh khi cung cấp sản phẩm ra thị trường và thường xuyên cập nhật, nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, nắm bắt cơ hội trên thị trường để cung cấp sản phẩm dịch vụ mới, có tính cạnh tranh cao.

Tăng vốn điều lệ tạo cơ sở để Công ty tăng trưởng vững chắc về quy mô hoạt động trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam đang có bước phát triển mới. Với bộ máy và nhân sự hiện nay, với kinh nghiệm và hiệu quả tốt trong hơn 10 năm hoạt động, Công ty hoàn toàn đủ điều kiện để tăng quy mô, quản lý rủi ro một cách hữu hiệu, đạt hiệu quả kinh doanh theo kỳ vọng; xây dựng Công ty trở định chế tài chính đầu tư hiện đại, chuyên nghiệp, hội nhập và phát triển bền vững.

3. Khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát rủi ro đối với quy mô vốn điều lệ mới

Nhận thấy thị trường các sản phẩm Tín dụng Tiêu dùng có tiềm năng cao (giai đoạn 2015-2017 tăng trưởng bình quân 61,3%/năm, riêng năm 2018 khoảng 29,3% và chiếm tỷ trọng khoảng 19,7% tổng dư nợ toàn hệ thống), EVN Finance đã đầu tư nghiên cứu và xác định đây là hướng đi chiến lược cho Công ty trong tương lai: Lấy công nghệ là thế mạnh để xây dựng mô hình tín dụng tiêu dùng theo phương thức Fintech. Theo đó, hàm lượng công nghệ cao là giải pháp hiệu quả trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh cũng như phòng ngừa rủi ro. Dự kiến, vốn điều lệ tăng thêm được ưu tiên dành cho hoạt động phát triển kinh doanh lĩnh vực này, với các nội dung trọng tâm như:

- + Đầu tư hạ tầng
- + Xây dựng bộ máy nhân sự
- + Mua sắm và đầu tư hệ thống CNTT phù hợp với đặc thù hoạt động TCTD và đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN

Từ năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty đã ra Nghị quyết thành lập Hội đồng quản lý dự án tín dụng tiêu dùng, chịu trách nhiệm xây dựng đề án chi tiết và phương án

sử dụng vốn từng giai đoạn cho các hoạt động. Trong đó, vấn đề sử dụng vốn được quan tâm đặc biệt, với các nhiệm vụ:

- + Xây dựng Kế hoạch kinh doanh hoạt động tín dụng tiêu dùng
- + Giám sát, kiểm soát kế hoạch thực hiện ngân sách
- + Đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết thành lập Khối Tín dụng tiêu dùng trực thuộc Chi nhánh của Công ty tại TP.Hồ Chí Minh và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành Công ty thiết lập mô hình 3 lớp phòng vệ trực tiếp tại Khối Tín dụng tiêu dùng, được hỗ trợ bởi 2 lớp phòng vệ tại Hội sở (Phòng Kiểm toán nội bộ và Phòng Quản lý rủi ro và Tái thẩm định) nhằm đánh giá thường xuyên các nguy cơ rủi ro trong quá trình xây dựng và vận hành hoạt động tín dụng tiêu dùng.

Quán triệt các chính sách chiến lược của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc đã:

- + Thành lập/Giao 01 đơn vị tại Hội sở là đơn vị đầu mối (trước đây là Trung tâm Tín dụng tiêu dùng, nay là Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới) chuyên trách giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác theo dõi, cập nhật đánh giá hoạt động tại Khối Tín dụng tiêu dùng.
- + Điều phối các Phòng/Ban chức năng tại Hội sở (như: Kế toán, Kế hoạch và Thị trường, Quản lý rủi ro và Tái thẩm định, Tổ chức nhân sự ...) thực hiện giám sát, tư vấn và phối hợp chuyên môn với Trung tâm Tư vấn & phát triển sản phẩm mới và các đơn vị thuộc Khối Tín dụng tiêu dùng trong công tác quản lý vận hành.
- + Đẩy mạnh hoạt động tuyển dụng nhân sự cấp cao, có bề dày kinh nghiệm về lĩnh vực tài chính công nghệ, kết hợp tăng cường đào tạo nội bộ để nắm bắt và làm chủ phương thức kinh doanh mới.

Trong 03 năm (2017 - 2019), EVN Finance đã đạt được những thành quả khả quan về xây dựng và kiểm soát chiến lược, xây dựng bộ máy tổ chức, đầu tư công nghệ. Tỷ lệ nợ xấu từ hoạt động tín dụng tiêu dùng riêng, tỷ lệ nợ xấu toàn hàng nói chung luôn duy trì ở mức thấp hơn thị trường và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, định hướng quản lý tín dụng của Ngân hàng Nhà nước. Đây là những tiền đề vững chắc để Công ty khẳng định về tính hiệu quả đồng vốn mà cổ đông đã tin tưởng đầu tư cho Công ty.